

Số: /QĐ-BĐH

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của thành viên Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Quảng Ngãi

TRƯỞNG BAN ĐIỀU HÀNH BẢO VỆ, CHĂM SÓC TRẺ EM TỈNH

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 325/TTr-SYT ngày 04/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ thành viên Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung quy định về hoạt động và phân công nhiệm vụ của thành viên Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh trước đây đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các thành viên Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Bà mẹ và Trẻ em (Bộ Y tế);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Ban điều hành
(tại Quyết định số 466/QĐ-UBND
ngày 21/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh);
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: PCVP, NC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX₃₀₅.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Y Ngọc

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN ĐIỀU HÀNH BẢO VỆ,
CHĂM SÓC TRẺ EM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động và phân công nhiệm vụ của thành viên Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Quảng Ngãi

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐH ngày /8/2025 của
Trưởng Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Quảng Ngãi)*

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Ban điều hành) là tổ chức phối hợp liên ngành, có nhiệm vụ giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức các hoạt động và phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong phạm vi toàn tỉnh.

Điều 2. Trưởng Ban điều hành sử dụng con dấu của UBND tỉnh, các Phó Trưởng Ban điều hành và các thành viên được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình trong công tác để chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ được giao. Các thành viên Ban điều hành, Thường trực Ban điều hành làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

CHƯƠNG II

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban điều hành

1. Ban điều hành hoạt động chịu sự chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh và làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban và các thành viên. Những nội dung, đề án, cơ chế chính sách và các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, Ban điều hành lấy ý kiến tham gia của các thành viên và hoàn chỉnh trước khi báo cáo, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2. Các Phó Trưởng Ban và thành viên Ban điều hành có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công và điều hành chung của Trưởng Ban; tổ chức, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành trong phạm vi cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, theo dõi.

3. Ý kiến tham gia của các thành viên Ban điều hành là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức mà thành viên đó đang công tác.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Ban điều hành do ngân sách Nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan Thường trực Ban điều hành.

Điều 5. Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo

1. Ban điều hành tổ chức họp định kỳ 01 lần trong năm hoặc họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban. Bên cạnh hình thức họp trực tiếp để thảo luận, Ban điều hành có thể lấy ý kiến tham gia của các thành viên bằng văn bản.

2. Trưởng Ban (hoặc Phó Trưởng Ban được ủy quyền) là người chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban điều hành; ký các văn bản của Ban điều hành gửi UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan.

3. Trường hợp không tham dự cuộc họp, thành viên Ban điều hành có văn bản ủy quyền cho cấp phó dự thay và chịu trách nhiệm về ý kiến của người được ủy quyền.

4. Thành viên Ban điều hành có trách nhiệm vụ báo cáo thông tin về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao 6 tháng (gửi trước ngày 15/6), báo cáo năm (gửi trước ngày 30/11) và báo cáo đột xuất cho Sở Y tế (cơ quan Thường trực Ban điều hành) làm cơ sở tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban điều hành có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tập thể, bố trí cán bộ chuyên môn theo dõi, thực hiện các nội dung liên quan đến ngành.

2. Các thành viên Ban điều hành có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện theo chuyên ngành mình quản lý để phát hiện các vấn đề còn tồn tại, vướng mắc báo cáo Trưởng Ban điều hành để có giải pháp xem xét chỉ đạo kịp thời.

CHƯƠNG III NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hành của Trưởng Ban điều hành

1. Chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của Ban điều hành. Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức, triệu tập và chủ trì các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết của Ban Điều hành với các cấp, các ngành, địa phương có liên quan.

3. Chỉ đạo điều phối các ngành liên quan thực hiện kịp thời các dịch vụ trợ giúp trẻ em.

4. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban điều hành thực hiện các kế hoạch hoạt động đã được phê duyệt; chỉ đạo công tác phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban điều hành, giữa Ban điều hành cấp tỉnh với Ban điều hành các xã, phường, đặc khu (cấp xã).

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Sở Y tế (Phó Trưởng Ban Thường trực).

1. Thay mặt Trưởng Ban điều hành chủ trì các cuộc họp sơ kết, tổng kết và triển khai các chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan đến hệ thống Bảo vệ trẻ em. Phê duyệt và ký các báo cáo, công văn, tài liệu, kế hoạch, kinh phí hoạt động thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

2. Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ của ngành. Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện kịp thời các dịch vụ trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

3. Thực hiện các nội dung thuộc chuyên môn của ngành Y tế, cụ thể:

a) Triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và các nội dung hoạt động về quyền trẻ em theo Công ước quốc tế và Luật trẻ em; đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, các chương trình, dự án, mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh. Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

b) Chỉ đạo Trung tâm Công tác xã hội tỉnh thực hiện cung cấp dịch vụ trợ giúp trẻ em ở 03 cấp độ: Phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi gây tổn hại đối với trẻ em. Thực hiện các dịch vụ can thiệp kịp thời đối với những trẻ em cần sự bảo vệ khẩn cấp thông qua sự phối hợp với Ban điều hành cấp xã. Thực hiện quy trình quản lý đối với trẻ em bị tổn hại theo quy định tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ và các quy định có liên quan.

c) Tổ chức tập huấn, truyền thông, tư vấn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ nhằm nâng cao nhận thức về các kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, phòng ngừa bạo lực, xâm hại đối với trẻ em. Thiết lập hệ thống thông tin, dữ liệu về trẻ em và các nhóm trẻ em cần sự bảo vệ, chăm sóc trên địa bàn quản lý.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc giám sát nội dung, sử dụng kinh phí, tổng hợp việc thực hiện các mục tiêu của các sở, ngành, địa phương có thành viên tham gia Ban điều hành; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở địa phương. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho cấp có thẩm quyền và Ban điều hành cấp trên.

Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Giám đốc Sở Y tế phụ trách lĩnh vực trẻ em (Phó Trưởng Ban).

1. Thay mặt Trưởng Ban điều hành chủ trì các cuộc họp sơ kết, tổng kết và triển khai các chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan đến hệ thống Bảo vệ trẻ em.

2. Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ của ngành.

3. Phối hợp với các thành viên Ban điều hành cùng chỉ đạo, xử lý những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em.

4. Thực hiện các nội dung thuộc chuyên môn của ngành Y tế, cụ thể:

a) Chỉ đạo việc thực hiện mục tiêu chăm sóc cho trẻ em theo chương trình hành động vì trẻ em của tỉnh; tham mưu và chỉ đạo ngành dọc đưa các mục tiêu về sức khỏe cho mọi trẻ em vào các hoạt động thường xuyên của ngành.

b) Xây dựng và thực hiện Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em, Chương trình tiêm chủng mở rộng, Đề án củng cố và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho trẻ em, ưu tiên và miễn, giảm viện phí trong việc khám, chữa bệnh cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định. Hướng dẫn cụ thể cho cán bộ y tế trong việc phát hiện và hỗ trợ trẻ em bị lạm dụng, xâm hại và bóc lột.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (Phó Trưởng Ban).

1. Thay mặt Trưởng Ban điều hành chủ trì các cuộc họp sơ kết, tổng kết và triển khai các chương trình, kế hoạch có nội dung liên quan đến hệ thống bảo vệ trẻ em.

2. Chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ của ngành.

3. Phối hợp với các thành viên Ban điều hành cùng chỉ đạo, xử lý những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em.

4. Thực hiện các nội dung thuộc chuyên môn của ngành Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

a) Triển khai thực hiện chương trình mục tiêu phát triển giáo dục cho trẻ em đạt kết quả theo chương trình hành động vì trẻ em của tỉnh; triển khai xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, không có bạo lực trong nhà trường và các cơ sở giáo dục; tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn - Đội; tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục trong nhà trường và các cơ sở giáo dục.

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu giải pháp nắm bắt thông tin, quản lý thông tin về bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học và có quy chế xử lý, hỗ trợ tâm lý kịp thời cho học sinh bị bạo lực; tham mưu xây dựng Đề án phổ cập bơi, đề xuất kế hoạch kêu gọi các tổ chức, cá nhân cùng kinh phí ngân sách đầu tư xây dựng bể bơi cho học sinh trên địa bàn tỉnh để phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em.

Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Ban điều hành: Tham gia đầy đủ các hoạt động và thực hiện đúng trách nhiệm của ngành là thành viên. Đồng thời, phải có sự phối hợp giữa các thành viên với nhau trong các hoạt động cần thiết. Tham gia thảo luận, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động về công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Phối hợp tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định về bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại địa phương. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành là thành viên, cụ thể như sau:

1. Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện mục tiêu giáo dục, tham gia vui chơi và phát triển văn hóa cho trẻ em theo chương trình hành động vì trẻ em của tỉnh; chỉ đạo công tác quy hoạch mạng lưới trung tâm vui chơi giải trí dành cho trẻ em. Hướng dẫn, tổ chức các cuộc thi nghệ thuật, thể dục thể thao cho trẻ em, quan tâm đến nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tạo điều kiện cho trẻ em trong các gia đình nghèo, gia đình có thu nhập thấp, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được tham dự các hoạt động vui chơi giải trí. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa, dịch vụ vui chơi, giải trí dành cho trẻ em. Thực hiện có hiệu quả chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em; xây dựng các chương trình giáo dục, hỗ trợ các thành viên trong gia đình kỹ năng bảo vệ trẻ em, xây dựng mô hình gia đình văn hóa bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

2. Lãnh đạo Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, có trách nhiệm thẩm tra, trình cấp có thẩm quyền xem xét phân bổ kinh phí ngân sách hàng năm phục vụ cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đồng thời, phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ cho các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm theo quy định; hướng dẫn việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; tham mưu và phối hợp với các ngành liên quan xây dựng hệ thống chỉ tiêu và cơ sở dữ liệu về trẻ em; đưa số liệu bảo vệ, chăm sóc trẻ em của tỉnh vào hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia theo quy định.

3. Lãnh đạo Sở Tư Pháp: Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi; tham mưu tổ chức nâng cao năng lực, hoàn thiện thể chế về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

4. Lãnh đạo Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Y tế (Cơ quan Thường trực Ban điều hành) tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn Ban điều hành bảo

vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh (khi có đề nghị), báo cáo Trưởng Ban điều hành và Cơ quan thường trực Ban điều hành khi có sự thay đổi về nhân sự; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Lãnh đạo Công an tỉnh: Chỉ đạo công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xâm hại, bạo lực trẻ em...; an toàn cho trẻ em trên môi trường mạng, tội phạm trong độ tuổi trẻ em; phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện đạt mục tiêu bảo vệ trẻ em; tham mưu và chỉ đạo ngành dọc tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý, giáo dục trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em nghiện ma túy; xây dựng và áp dụng quy trình điều tra thân thiện đối với trẻ em vi phạm pháp luật.

6. Lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo: Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, giảm thiểu tình trạng trẻ em mang thai ở độ tuổi vị thành niên trong vùng dân tộc thiểu số. Nhân rộng mô hình điểm và các mô hình chuyên đề phù hợp nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi...

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: Tổ chức các phiên toà theo tinh thần nhân đạo, giáo dục và ưu tiên bảo vệ quyền lợi của người chưa thành niên. Đảm bảo nguyên tắc, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho trẻ em, giữ bí mật cá nhân và đảm bảo quyền tham gia, trình bày ý kiến của trẻ em.

8. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Thực hiện công tác truy tố thân thiện với trẻ em, người chưa thành niên theo đúng quy định về phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Phối hợp, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội tham gia công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chủ trì vận động và phối hợp với các tổ chức, đơn vị liên quan tham gia huy động nguồn lực bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

10. Đề nghị Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh: Chỉ đạo tổ chức các mô hình sinh hoạt câu lạc bộ cha mẹ, truyền thông thay đổi hành vi về kỹ năng làm cha mẹ tích cực; tăng cường giám sát cộng đồng về thực hiện quyền trẻ em; tham gia quản lý ca đối với trẻ bị tổn hại.

11. Đề nghị Ban chấp hành Đoàn tỉnh Quảng Ngãi: Chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức Đoàn các cấp tham gia tích cực hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chủ trì, phối hợp với Sở Y tế nghiên cứu, đề xuất, thực hiện chương trình hoạt động tham gia của trẻ em trong cộng đồng, nhà trường và xã hội; tổ chức có hiệu quả các hoạt động về trẻ em, giải quyết các khuyến nghị của trẻ em, các hoạt động nâng cao kỹ năng sống, học tập và vui chơi cho trẻ em; đồng

thời thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo quy định pháp luật.

12. Đề nghị Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh: Tổ chức kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan nhà nước để góp ý, tư vấn việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em; phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội đối với các cơ quan nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em.

13. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh: Vận động sự đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, từ nguồn viện trợ quốc tế và hỗ trợ của ngân sách nhà nước cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Thực hiện quản lý và sử dụng nguồn quỹ vận động, nguồn thu hợp pháp khác đúng theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trưởng Ban điều hành và các thành viên Ban điều hành chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này. Sở Y tế (cơ quan Thường trực) chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện Quy chế; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả và những vấn đề phát sinh để Trưởng Ban điều hành xem xét, giải quyết.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ Quy chế này; các quy định có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động Ban điều hành cấp xã để triển khai thực hiện các hoạt động trên địa bàn nhằm đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc trẻ em./.